

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LAI CHÂU
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 18/11/2019

*V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con
sau khi ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Anh Bắc

2. Ông Lê Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 112/2019/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2019 “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Võ Đức C - sinh năm 1977

Nơi ĐKKHKT: Bản Đ, xã T, thành phố C, tỉnh Lai Châu.(Có mặt tại phiên tòa).

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Lệ H - sinh năm 1980

Nơi ĐKKHKT: Tổ 11, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Địa chỉ hiện nay: Thôn 284, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của anh Võ Đức C là nguyên đơn trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Lệ H đã được Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu (nay là Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu) giải quyết ly hôn. Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 10/2012/QĐST – HNGĐ ngày 15/02/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu thì con chung của anh và chị H là cháu Võ Yến N (sinh ngày 04/9/2006) và cháu Võ Minh Q (sinh ngày 01/11/2004) được giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và chị H không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con chung.

Một thời gian sau khi ly hôn chị H đưa các con về ở tại thôn 284, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Nhưng khi cháu N bị bệnh (Lupus ban đỏ) chị H không

quan tâm chăm sóc con tốt nên năm 2015 anh C đã đề nghị thay đổi người nuôi con sau ly hôn đối với cháu Võ Yến N. Theo quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 47/2015/QĐST – HNGĐ ngày 22/7/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đã ghi nhận sự thỏa thuận của anh và chị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu N từ chị H sang anh C.

Trong thời gian cháu Q ở lại với chị H, chị H không có việc làm ổn định để đảm bảo nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Q. Khoảng tháng 7 năm 2018 cháu Q lên thăm em và ở lại với anh C cho đến nay.

Sau khi các con lên ở với anh C, chị H có lên thăm con một lần, mặc dù cháu N bị bệnh, bản thân anh C đã hết sức chăm sóc, chữa trị nhưng bệnh của cháu N ngày càng nặng nên tháng 04/2019 cháu đã chết. Còn cháu Q từ khi lên ở với anh C vẫn được học hành đảm bảo, mặc dù cháu Q không muốn nhưng chị H vẫn yêu cầu cháu quay về Bắc Giang để học.

Hiện nay anh C có nhà ở, có trang trại tại bản Đ, xã T, thành phố C, tỉnh Lai Châu và thu nhập khá ổn định từ các công việc của trang trại là 30.000.000đồng/tháng.

Vì những lý do trên nên anh C đề nghị Tòa án giải quyết cho anh C được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của anh C với chị H là cháu Võ Minh Q, sinh ngày 01/11/2004 cho đến khi cháu Q trưởng thành đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

*Ý kiến của bị đơn chị Nguyễn Thị Lệ H (Trong biên bản lấy lời khai ngày 16/9/2019 theo kết quả thực hiện ủy thác của Tòa án huyện Tân Yên, Bắc Giang): Chị với anh Võ Đức C trước đây là vợ chồng, nhưng đã ly hôn. Sau ly hôn anh chị thỏa thuận chị là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc các con chung. Cháu N đã mất năm 2019, cháu Võ Minh Q lên thăm em và ở lại với anh C từ năm 2018 đến nay. Anh C yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người nuôi con sau ly hôn đối với cháu Q, chị H không đồng ý. Chị cho rằng việc thay đổi người trực tiếp nuôi con không quan trọng, cháu Q muốn ở với ai thì tùy cháu quyết định.

Vì lý do công việc và ở xa nên chị H xin được vắng mặt trong các buổi họp, hòa giải và phiên xét xử (thể hiện trong biên bản lấy lời khai và trong đơn xin vắng mặt tại các buổi họp, hòa giải, phiên xét xử ngày 16/9/2019)

* Ý kiến cháu Võ Minh Q (theo biên bản lấy lời khai ngày 02/10/2019): Sau khi bố mẹ ly hôn cháu ở với mẹ nhưng từ tháng 7/2018 cháu lên Lai Châu ở với bố và em vì em bị bệnh. Bố cũng quan tâm chăm sóc cháu và việc học hành cũng thuận lợi nên nguyện vọng của cháu là muốn được ở với bố.

* Kết quả xác minh thu thập tài liệu chứng cứ (tại nơi cư trú của anh Võ Đức C và tại trường Trung học phổ thông thành phố C, tỉnh Lai Châu) thể hiện: Cháu Võ Minh Q là con chung của anh Võ Đức C và chị Nguyễn Thị Lệ H, sau khi ly hôn cháu Q do mẹ nuôi dưỡng, đến tháng 7 năm 2018 cháu Q lên ở với bố tại bản Đ, xã T, thành phố C, tỉnh Lai Châu. Từ khi cháu Q lên ở với anh C, anh C rất quan tâm chăm sóc cháu Q. Hoàn cảnh kinh tế gia đình anh C không thuộc diện hộ nghèo, đủ điều kiện để nuôi dưỡng chăm sóc cháu Q. Theo học bạ trung học cơ sở và nhận xét của giáo viên chủ nhiệm cháu Q thì cháu Q có ý thức tốt, ngoan ngoãn, chấp hành tốt nội quy quy chế của trường, tham gia đầy đủ các hoạt động của trường. Trong học tập cháu nhận thức tốt.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa; Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn là Nguyễn Thị Lệ H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ: Thông báo thụ lý vụ án; các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ; các văn bản tố tụng khác nhưng vì lý do công việc và ở xa nên chị H đã có đơn xin vắng mặt tại các phiên họp, hòa giải, phiên xét xử. Hơn nữa anh C có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Võ Đức C về việc đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn đối với cháu Võ Minh Q (sinh ngày 01/11/2004).

Anh Võ Đức C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Võ Minh Q cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi.

Anh Cảnh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Lệ H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này.

2. Về án phí: Ghi nhận việc anh C tự nguyện nộp thay khoản án phí mà chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về trình tự, thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Nguyễn Thị Lệ H đang cư trú tại Thôn 284, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, tuy nhiên chị H có nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 11, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu, theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc giao các văn bản tố tụng cho bị đơn để đương sự thực hiện quyền của mình theo quy định pháp luật, tuy nhiên bị đơn có đơn xin vắng mặt tại các phiên họp, hòa giải, phiên xét xử, nguyên đơn anh Võ Đức C có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nên căn cứ khoản 4 Điều 207, Điều 200, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án không tiến hành hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị H.

[2]. Về nội dung vụ án: Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự

thỏa thuận của các đương sự số 10/2012/QĐST – HNGĐ ngày 15/02/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu thì con chung của anh C và chị H là Võ Minh Q (sinh ngày 01/11/2004) được giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét điều kiện thực tế của anh C và chị H hiện tại anh chị đều có việc làm và thu nhập đảm bảo đời sống vật chất cho cháu Q. Tuy nhiên chị H có cho rằng cháu Q muốn ở với ai thì tùy cháu quyết định.

Xét nguyện vọng của cháu Q hiện nay muốn được sống cùng anh Võ Đức C, và thực tế từ tháng 7 năm 2018 đến nay cháu Q đã sống cùng với anh C. Trong quá trình chung sống anh C quan tâm, chăm sóc và đảm bảo cho cháu Q phát triển về thể chất, tinh thần, việc học hành của cháu Q có kết quả tốt. Hơn nữa anh C có nhà ở ổn định và có thu nhập đảm bảo để chăm lo cho đời sống vật chất, tinh thần của cháu Q. Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu Q cần chấp nhận yêu cầu của anh Võ Đức C về thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Q từ chị Nguyễn Thị Lệ H sang cho anh Võ Đức C theo quy định tại khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh Võ Đức C không yêu cầu chị Nguyễn Thị Lệ H cấp dưỡng nuôi cháu Q, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lệ H phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật nhưng anh Võ Đức C tự nguyện nộp án phí thay cho chị Nguyễn Thị Lệ H.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Võ Đức C về việc đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Võ Minh Q.

Giao cháu Võ Minh Q, sinh ngày 01/11/2004 cho anh Võ Đức C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi.

Anh Võ Đức C không yêu cầu chị Nguyễn Thị Lệ H cấp dưỡng nuôi cháu Q.

Chị Nguyễn Thị Lệ H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này.

2. Về án phí: Anh C tự nguyện nộp thay chị H tiền án phí sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng anh C đã nộp theo biên lai số AA/2010/000404 ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các đương sự;
- Chi cục THA thành phố Lai Châu;
- Lưu hồ sơ - TA.

(đã ký)

Hoàng Thị Vân Anh